

# Từ những thành công của Israel và Singapore trong xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp

NGUYỄN THỊ TUYẾT\*  
NGUYỄN TRẦN DIỆU HẰNG\*\*

Trong bối cảnh cạnh tranh gay gắt hiện nay, các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo ngày càng đóng vai trò quan trọng, là lực lượng trung tâm cho phát triển kinh tế nhanh, bền vững của một quốc gia. Chính vì vậy, xây dựng một hệ sinh thái khởi nghiệp lành mạnh để tạo môi trường thuận lợi, hỗ trợ cho các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo hình thành và phát triển là việc làm cần thiết. Israel và Singapore là các quốc gia rất thành công trong xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp, Việt Nam có thể học hỏi được gì từ các quốc gia này?

## NHỮNG ĐIỂN HÌNH THÀNH CÔNG TRONG XÂY DỰNG HỆ SINH THÁI KHỞI NGHIỆP

### *Israel - Quốc gia khởi nghiệp*

Từ một quốc gia nhỏ bé, nghèo tài nguyên, đất đai cằn cỗi, chủ yếu là sa mạc và bán sa mạc, với khoảng 8 triệu dân, Israel đã vươn lên trở thành một trong số các quốc gia hàng đầu về công nghệ cao, với nhiều sản phẩm thống lĩnh thị trường, như: công nghệ thông tin, công nghiệp quốc phòng, nông nghiệp. Mật độ doanh nghiệp mới thành lập tại đây nhiều nhất thế giới, xếp thứ 2 sau Thung lũng Silicon về số lượng công ty khởi nghiệp, thứ nhất về năng lực sáng tạo và xếp thứ 3 về đổi mới toàn cầu trong 143 nền kinh tế (H.E Meirav Eilon Shahar, 2016).

Để đạt được những thành công trên, Israel đã luôn chú trọng đầu tư vào hệ thống giáo dục. Tính tới tháng 09/2015, Israel có 8 trường đại học và 27 trường cao đẳng, 4 trong số đó nằm trong top 150 trường đại học hàng đầu thế giới và 7 trường nằm trong số 100 trường hàng đầu châu Á - Thái Bình Dương (không trường

nào trong số này là cơ sở vệ tinh của một trường đại học nước ngoài) (Phan Nam, 2015). Israel hiện là quốc gia có tỷ lệ giáo sư, tiến sỹ và kỹ sư cao nhất thế giới, khoảng 135/10.000 dân, trong khi của Mỹ là 85/10.000 dân, Nhật Bản là 75/10.000 dân (H.E Meirav Eilon Shahar, 2016).

Đặc biệt, ngay từ khi còn là học sinh, sinh viên (18-20 tuổi), các bạn trẻ đã được dạy lãnh đạo, dạy ứng biến để có tinh thần doanh nhân, ý thức khởi nghiệp và trách nhiệm hỗ trợ khởi nghiệp. Họ được giáo dục là nếu có cơ hội, thì phải khởi nghiệp và nếu là doanh nghiệp, thì phải có trách nhiệm hỗ trợ khởi nghiệp. Đây gần như là trách nhiệm hiển nhiên và công việc chính của doanh nghiệp Israel, nó trở thành đạo đức và văn hóa xã hội.

Một nét văn hóa độc đáo khác của Israel quyết định sự thành công của nước này, đó là tinh thần không sợ thất bại. Trong khi nhiều nước coi phá sản là một chuyện đáng xấu hổ, thì tại Israel họ không bao giờ lưỡng lự trước những quyết định và không sợ công khai một sản phẩm dù nó chưa “hoàn hảo”. Giới đầu tư Israel tin rằng, nếu không thông cảm với hàng loạt những thất bại này, thì sẽ khó lòng đạt được sự đổi mới thật sự. Điều này được Chính phủ Israel ủng hộ bằng việc ban hành Luật Bảo hộ phá sản và thành lập doanh nghiệp của Israel.

Ngoài ra, Chính phủ Israel cũng chia sẻ rủi ro cùng các nhóm sáng chế bằng việc xây dựng các vườn ươm công nghệ. Những vườn ươm này sẽ hỗ trợ các doanh nghiệp trong giai đoạn đầu, hỗ trợ doanh nghiệp thiết lập nền tảng hạ tầng và nghiên cứu phát triển. Các vườn

\* Th.S., \*\* Th.S., Trường Cao đẳng Kinh tế - Kế hoạch Đà Nẵng | Email: nguyenthituyet@gmail.com

ươm này còn hỗ trợ về tài chính, quản trị và cung cấp dịch vụ quản lý hành chính (thư ký, kế toán, pháp lý, tư vấn sáp nhập), tư vấn định hướng và xây dựng chiến lược cho doanh nghiệp và hỗ trợ trong thương mại hóa.

Đến nay, hệ thống vườn ươm của Israel có tất cả 24 vườn ươm. Tổng ngân sách nhà nước hàng năm dành cho chương trình ươm tạo doanh nghiệp khoảng 50 triệu USD, với 200 dự án được vận hành tại mỗi thời điểm. Tại mỗi thời điểm, mỗi vườn ươm hỗ trợ khoảng 10 dự án/doanh nghiệp. Thời gian ươm tạo mỗi doanh nghiệp từ 2-3 năm, với tổng kinh phí tài trợ cho mỗi đời dự án trung bình khoảng 500 nghìn USD. Để khai thác sử dụng nguồn lực hữu hạn một cách hiệu quả, các vườn ươm khuyến khích các doanh nghiệp phối hợp tận dụng nguồn lực và cùng chia sẻ cơ sở vật chất hạ tầng. Các vườn ươm này được Nhà nước cấp giấy phép với kỳ hạn hoạt động trong 8 năm. Việc cấp phép được thông qua một quá trình đấu thầu mà mọi đối tượng trong và ngoài nước đều có thể tham gia. Mỗi vườn ươm như vậy là một doanh nghiệp cổ phần, được chia sẻ bởi các nhà đầu tư mạo hiểm, các công ty cổ phần và tư nhân, các nhà đầu tư angel (là những nhà đầu tư chuyên cấp vốn cho các doanh nghiệp khởi nghiệp), các công ty địa phương hoặc tập đoàn đa quốc gia.

Việc thẩm định phê duyệt các dự án ươm tạo chủ yếu do các vườn ươm tự thực hiện, với mục tiêu thiết thực là chọn được những dự án có tiềm năng sẽ thu hút được thật nhiều nguồn vốn từ các nhà đầu tư trong tương lai. Bên cạnh đó, Nhà nước cũng đặt ra các tiêu chí khác cho nguồn tài trợ của mình cho các dự án, như sự bồi đắp phát triển văn hóa đầu tư, hình thành nên những công nghệ mới, những dự án có sức lan tỏa mạnh, giúp củng cố, phát triển các địa phương, cộng đồng, thu hút hình thành những cộng đồng nghiên cứu chuyên nghiệp và tăng cường hợp tác giữa các ngành công nghiệp với giới học thuật.

#### ***Singapore - đại diện thành công nhất của châu Á về khởi nghiệp***

Từ một quốc đảo nổi tiếng trâm mặc và tình hình khởi nghiệp ở mức trì trệ, Singapore đã vươn lên trở thành một trong 10 hệ sinh thái khởi nghiệp hàng đầu thế giới. Trong giai đoạn 2005-2014, số doanh nghiệp khởi nghiệp tại Singapore đã tăng mạnh từ 24.000 lên 50.000. Số liệu của Asia Venture Capital Journal Research cho thấy, những doanh nghiệp khởi nghiệp trong lĩnh vực công nghệ đã thu hút được khoảng 1,7 tỷ USD tiền đầu tư khởi điểm trong năm 2013. Điều này đã đưa Singapore vượt lên Nhật Bản, Hàn Quốc và Hong Kong về mảng khởi nghiệp (Hoàng Nam, 2016).

Mở xé những nguyên nhân thành công của Singapore, đầu tiên có thể thấy, đất nước này có nhiều điều kiện sẵn có cho khởi nghiệp, như: ngôn ngữ chính thức là tiếng Anh, Quan thoại, Malayu (Málai) và Tamil; Có chính sách thu hút người lao động tay nghề cao; Tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ; Pháp luật minh bạch; Tham nhũng được xét xử nghiêm minh; Không phân biệt đối xử giữa doanh nghiệp trong và ngoài nước...

Bên cạnh đó, các doanh nghiệp khởi nghiệp còn có được sự đồng hành của Chính phủ. Các doanh nghiệp này có cơ hội tiếp cận rất nhiều khoản trợ cấp và các chương trình liên quan nhằm hỗ trợ hoạt động phát triển giai đoạn đầu của doanh nghiệp. Mỗi năm, Đại học Quốc gia Singapore (NUS) lại cử khoảng 120-150 sinh viên đi học việc một năm ở Thung lũng Silicon và các hệ sinh thái doanh nghiệp khác, rất nhiều sinh viên trong số đó sau này đã trở thành các nhà sáng lập doanh nghiệp. Còn ở trong nước, các doanh nhân được tiếp cận nguồn tài trợ bằng vốn đối ứng lên tới 50.000 SGD, đồng thời công ty của họ được nhận vào các vườn ươm công nghệ để hỗ trợ hoạt động.

Không chỉ hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp, Chính phủ Singapore còn tài trợ cho các đơn vị hỗ trợ khởi nghiệp, qua đó họ có thể tận hưởng mọi lợi ích của một quỹ đầu tư mạo hiểm, trong khi vẫn được bảo vệ trước những rủi ro. Quỹ Nghiên cứu Quốc gia (NRF) bổ sung một nguồn vốn lớn vào các khoản đầu tư của các vườn ươm công nghệ: cứ mỗi 1 SGD mà các vườn ươm này bỏ ra, NRF lại rót thêm vào 5 SGD, cho tới mức tối đa là 500.000 SGD. Các nhà đầu tư cũng có quyền mua lại cổ phần của Chính phủ với giá ban đầu cộng thêm một khoản lãi suất nhỏ trong vòng ba năm.

Thành công của Singapore không thể không nhắc đến Khung Quốc gia về Sáng tạo và Khởi nghiệp (NFIE). Đây là một chương trình nhằm thúc đẩy sức sáng tạo và tinh thần doanh nhân ở Singapore. Mục tiêu của NFIE là khuyến khích các trường đại học và trường đào tạo nghề kỹ thuật đưa nghiên cứu của họ trở thành các sản phẩm thương mại phục vụ thị trường, đồng thời hỗ trợ doanh nhân thành lập các công ty công nghệ. Hiện NFIE đang thực hiện các chương trình cơ bản là: Quỹ Mạo hiểm Giai đoạn đầu (ESVF); Tài trợ Các dự án Thực nghiệm (POC); Chương trình Vườn ươm Công nghệ (TIS); Chương trình Lãnh đạo Doanh nghiệp Toàn cầu (GEEs); Chương trình Cụm Sáng tạo.

Ngoài ra, tại Singapore còn có sự kết nối chặt chẽ giữa Chính phủ, các tập đoàn quốc tế, phòng thí nghiệm, quỹ đầu tư mạo hiểm, doanh nghiệp khởi sự... Qua đó, tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận 600 triệu người dùng Đông Nam Á và 4,2 tỷ khách hàng châu Á.

## GỢI Ý CHO VIỆT NAM

Năm 2016, Việt Nam đã đưa ra nhiều nhóm giải pháp cụ thể để tạo dựng môi trường thuận lợi, hỗ trợ các doanh nghiệp đổi mới, sáng tạo. Các chính sách, thể chế đang được dần hoàn thiện để doanh nghiệp khởi nghiệp có thể tiếp cận nguồn tín dụng và có môi trường kinh doanh thuận lợi, như: bãi bỏ Điều 292 khởi dự thảo Bộ luật Hình sự năm 2015; ban hành Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Việt Nam đến năm 2025”...

Nhờ những chính sách này, số doanh nghiệp thành lập mới năm 2016 đã đạt kỷ lục với 110.100 doanh nghiệp, tăng 16,2% so với năm 2015. 4 tháng đầu năm 2017, cả nước có thêm 39.580 doanh nghiệp thành lập mới với số vốn đăng ký là 369.635 tỷ đồng, tăng 14,0% về số doanh nghiệp và tăng 48,9% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ năm ngoái (Cục Quản lý Đăng ký Kinh doanh, 2017). Năm 2016, một số doanh nghiệp khởi nghiệp của Việt Nam cũng gặt hái được những thành tích cao trong các cuộc thi quốc tế, như: phần mềm luyện nói tiếng Anh Elsa của Việt Nam đã vượt qua 1.200 đối thủ để giành giải nhất tại cuộc thi SXSWedu - một cuộc thi khởi nghiệp về công nghệ giáo dục được tổ chức tại TP. Austin (bang Texas), Mỹ; Hay ứng dụng dạy học ngôn ngữ cho trẻ em mang tên Monkey Junior đã giành giải Nhất tại cuộc thi Sáng kiến toàn cầu GIST Tech-I 2016 diễn ra tại Mỹ...

Như vậy, khởi nghiệp ở Việt Nam bước đầu đã có sự phát triển. Tuy nhiên, so với các nước, như: Israel và Singapore, thì khởi nghiệp ở Việt Nam vẫn còn rất non trẻ, hoạt động này diễn ra một cách tự phát, chưa có hệ thống và sự kết nối chặt chẽ. Khung pháp lý về việc thành

lập, vận hành vườn ươm công nghệ, thực thi các vấn đề bản quyền, thỏa thuận chuyển giao công nghệ từ trường đại học đến doanh nghiệp vẫn còn chưa đồng bộ. Chính sách đặc thù cho khởi nghiệp về nhà đầu tư mạo hiểm, gọi vốn cộng đồng, cơ chế đối ứng đầu tư từ Nhà nước cho các quỹ đầu tư tư nhân vẫn chưa có...

Trên cơ sở kinh nghiệm của Israel và Singapore, kết hợp với tình hình thực tiễn của Việt Nam, nhóm tác giả kiến nghị một vài giải pháp xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp tại Việt Nam, như sau:

*Thứ nhất*, để phong trào khởi nghiệp phát triển mạnh và bền vững, Nhà nước cần quan tâm và đầu tư đúng mức vào các các yếu tố cấu thành một hệ sinh thái khởi nghiệp, như: thị trường, nguồn nhân lực, tài chính, hệ thống hỗ trợ khởi nghiệp... nhằm tạo dựng môi trường tốt nhất cho doanh nghiệp khởi nghiệp phát triển.

*Thứ hai*, Nhà nước tập trung vào việc cung cấp các dịch vụ hỗ trợ cần thiết trong giai đoạn đầu khó khăn của doanh nghiệp. Kinh nghiệm của cả Israel và Singapore đều cho thấy, Nhà nước nên hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp trong giai đoạn đầu, như: huấn luyện, đào tạo, cung cấp cơ sở vật chất - kỹ thuật (không gian làm việc chung, không gian sáng tạo hay làm thử nghiệm tại các trường đại học, trung tâm và viện nghiên cứu), để doanh nghiệp có cơ hội nâng cao khả năng khởi nghiệp, năng lực cạnh tranh, kỹ năng quản lý và vận hành doanh nghiệp, hay gọi vốn đầu tư, xác định được thị trường...

*Thứ ba*, chú trọng việc nuôi dưỡng và ươm mầm ý tưởng khởi nghiệp ngay từ trong môi trường đại học hay cao đẳng. Bên cạnh đó, đào tạo cho thế hệ trẻ tinh thần không sợ thất bại, dám chấp nhận thử thách và vượt qua khó khăn. Đây chính là chìa khóa thành công giúp cho bản thân các sinh viên có ý tưởng khởi nghiệp, hoặc các startup vượt qua được khó khăn giai đoạn sơ khai.

*Thứ tư*, tăng cường sự kết nối giữa Nhà nước, doanh nghiệp, các trường cao đẳng, đại học với nhau. Trong đó, Nhà nước đóng vai trò là trung gian cầu nối với các chính sách hỗ trợ cho doanh nghiệp nếu họ đầu tư vốn hay dẫn dắt các ý tưởng khởi nghiệp từ sinh viên. Các trường đại học, cao đẳng là nơi ươm mầm tri thức và định hướng nghề nghiệp, tạo động lực cho sinh viên trong học hỏi tìm tòi và nghiên cứu. Doanh nghiệp là chủ thể đầu tư. □

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Cục Quản lý Đăng ký Kinh doanh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2016, 2017). Báo cáo tình hình đăng ký kinh doanh năm 2016 và 4 tháng đầu năm 2017
2. H.E Meirav Eilon Shahar (2016). Israel: Quốc gia khởi nghiệp, tài liệu hội thảo quốc tế “Nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và đổi mới, phát triển doanh nghiệp”, ngày 26/03/2016
3. Phạm Thị Kim Thành (2016). Học gì từ kinh nghiệm khởi nghiệp của Singapore, Tạp chí Kinh tế và Dự báo, số 21, tháng 10/2016
4. Lê Mộng Huyền (2016). Kinh nghiệm xây dựng “Quốc gia khởi nghiệp” của Israel, Tạp chí Kinh tế và Dự báo, số 15, tháng 07/2016
5. Phan Nam (2015). Khởi sự kinh doanh: Hiện thực hóa ước mơ lớn, truy cập từ <http://enternews.vn/%EF%BB%BFkhởi-su-kinh-doanh-hien-thuc-hoa-uoc-mo-lon.html>